

*
Số : - CTr/TU

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết 04 – NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy
về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Thực hiện Nghị quyết số 04- NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước, Thành ủy Đồng Xoài xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 04 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

- Tổ chức triển khai hiệu quả Nghị quyết số 04- NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Đồng Xoài.

- Tạo tiền đề quan trọng để thúc đẩy xây dựng chính quyền số, thực hiện chuyển đổi số toàn diện, phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số. Trước mắt tập trung vào việc cung cấp các dịch vụ giải pháp, hệ thống thông tin nền tảng số; triển khai chuyển đổi số một số lĩnh vực ưu tiên trong một số cơ quan, doanh nghiệp, địa phương giúp đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Đến năm 2025, cơ bản đạt các tiêu chí của đô thị thông minh, tiến đến công khai – minh bạch tất cả các hoạt động công quyền của thành phố.

2. Yêu cầu

- Chuyển đổi số phải do cấp ủy lãnh đạo, chính quyền thực hiện với sự quyết liệt và chung tay của toàn hệ thống chính trị nhằm chuyển đổi số thành công trên mọi lĩnh vực.

- Thực hiện chuyển đổi từng lĩnh vực tiến tới chuyển đổi tổng thể và toàn diện, với ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

+ Triển khai theo lộ trình có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tiến độ, chất lượng và chi phí hợp lý trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

+ Chuyển đổi số phải gắn liền với cải cách thủ tục hành chính, đổi mới cách thức làm việc của các cơ quan nhà nước, tất cả hướng tới phục vụ doanh nghiệp và người dân ngày càng tốt hơn.

+ Trong quá trình thực hiện phải đảm bảo tính kế thừa và phát huy tối đa những kết quả đã đạt được từ các dự án đã triển khai về ứng dụng, phát triển CNTT và truyền thông, đặc biệt là các hệ thống phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan trong chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương để đánh giá cán bộ hàng năm. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, xã, phường phải chọn được vấn đề tác động đến nhiều người thuộc lĩnh vực mình quản lý để ưu tiên chuyển đổi số trước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Đến năm 2025, cơ bản hình thành chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và hướng đến xây dựng Đồng Xoài trở thành Thành phố thông minh. Các hoạt động của chính quyền cơ bản diễn ra trên không gian mạng, hoàn thiện nền tảng dữ liệu số; Các giao tiếp giữa chính quyền, người dân, doanh nghiệp đều diễn ra trên không gian mạng. Quản lý và đảm bảo an ninh, an toàn các giao dịch trên không gian mạng.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Xây dựng Chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động

- Đẩy mạnh triển khai các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Triển khai chuyển đổi số dữ liệu phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước bảo đảm tập trung, thông suốt; bảo đảm hoạt động lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền trên môi trường số; đẩy mạnh họp trực tuyến, họp không giấy, ký số... nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính của thành phố. Các hồ sơ công việc đều được xử lý trên môi trường mạng, được ký số và cập nhật, chia sẻ trên hệ thống dữ liệu (không bao gồm hồ sơ có nội dung mật).

- Công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan nhà nước trên nền tảng internet để người dân tham gia giám sát, góp ý đặc biệt trong lĩnh vực đầu tư công, hoạt động điều hành, tác nghiệp hàng ngày.

- Triển khai cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 vào năm 2025 trên thiết bị di động thông minh để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giao dịch. Cơ quan nhà nước giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp phải sử dụng hồ sơ đã được số hóa khi làm thủ tục trước đó, mà không được yêu cầu bổ sung thêm (*chỉ bổ sung thêm hồ sơ theo yêu cầu của thủ tục mà trên cơ sở dữ liệu chưa có*).

- Phần đầu có 70% dịch vụ hành chính công trực tuyến phát sinh hồ sơ. Có 80% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính;

- 100% dịch vụ công trực tuyến có chức năng định danh, xác thực một lần, thanh toán trực tuyến, cho phép thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng; được cung cấp qua nhiều kênh truy cập; tự động điền dữ liệu sẵn có của người dùng.

- 80% cơ quan nhà nước tham gia cung cấp dữ liệu mở phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng dưới dạng văn bản điện tử (trừ văn bản mật). Trên 80% hồ sơ công việc cấp Thành phố và 60% hồ sơ công việc cấp xã, phường được xử lý trên môi trường mạng;

- Trên 90% hồ sơ thanh toán qua Kho bạc nhà nước được nộp trực tuyến *trừ hồ sơ có dung lượng file đính kèm quá lớn, vượt mức cho phép hệ thống* ;

- 100% cơ quan hành chính trên địa bàn thành phố tham gia sử dụng hệ thống thông tin báo cáo; Số hoá 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực;

- Trên 80% cuộc họp giữa thành phố với xã, phường được tổ chức theo hình thức Hội nghị trực tuyến;

- Kết nối, khai thác 100% cơ sở dữ liệu quốc gia như: Dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm... để chia sẻ cho các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung trên địa bàn thành phố;

- 80% thiết bị trong điều tra, khảo sát, quan trắc, đo đạc sử dụng công nghệ số, bảo đảm thu nhận trực tiếp dữ liệu số, trong đó 70% tích hợp giải pháp thông minh sử dụng công nghệ Internet kết nối vạn vật (IoT);

- 100% lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin; tham gia xây dựng chính quyền số, xã hội số.

2.2. Mục tiêu phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh

- Hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, cơ sở sản xuất ứng dụng CNTT trong hoạt động sản xuất, kinh doanh để quản lý doanh nghiệp, quản lý quy trình sản xuất, xây dựng hình ảnh, tham gia vào hệ thống thương mại điện tử.

- Khoảng 55% trở lên dân số tham gia mua sắm trực tuyến thông qua các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội, các ứng dụng thương mại điện tử bán hàng và các website thương mại điện tử bán hàng...

- Thanh toán không dùng tiền mặt trong thương mại điện tử đạt 50%, trong đó thanh toán thực hiện qua các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán chiếm 80%.

- Phấn đấu 100% số xã, phường trên địa bàn thực hiện hoạt động bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trực tuyến.

- Có 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ tiến hành hoạt động kinh doanh trên các sàn giao dịch thương mại điện tử, bao gồm mạng xã hội có chức năng sàn giao dịch thương mại điện tử.

- 100% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông, truyền hình trả tiền triển khai thu cước, phí theo hình thức không dùng tiền mặt.

- Kinh tế số chiếm 20% GRDP;

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%;

- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7,5%;

2.3. Mục tiêu phát triển xã hội số.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại thông minh. Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh đạt trên 90%.
- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 70%.
- Chuyển đổi số toàn bộ dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp gắn với định danh cá nhân và tổ chức.
- Đẩy mạnh sử dụng phương thức thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt, nhất là các khoản nộp cho nhà nước. Thực hiện thanh toán điện tử 100% đối với các dịch vụ công, 100% cơ sở kinh doanh đều có thể thanh toán điện tử.
- Các điểm công cộng, đường giao thông, từng khu phố, ấp được lắp đặt camera giám sát an ninh, trật tự công cộng.
- Hỗ trợ, hướng dẫn 100% hộ gia đình có thể sử dụng thiết bị kết nối thông minh trong giao tiếp với chính quyền trên nền tảng số.
- Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng thông rộng cố định đạt ít nhất 70%.
- Phần đầu ít nhất 50% dân số có kỹ năng số cơ bản.
- 90% hộ gia đình có địa chỉ Vpostcode.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và toàn dân về chuyển đổi số

- Cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh về chuyên đổi số, nhất là: Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và ban hành Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, xã-phường, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; tiên phong, đi đầu trong việc chuyển đổi số để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của địa phương, đơn vị mình; lấy việc triển khai thực hiện Nghị quyết là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao triển khai thực hiện.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác tuyên truyền; thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động nhân dân tích cực thực hiện chương trình chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Các ngành, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội phải tận dụng tối đa cơ hội để phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, trong đó chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị.

2. Thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của thành phố; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số

- Tổ chức triển khai hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, chương trình chuyển đổi số quốc gia và các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số. Thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nội dung chuyển đổi số trong toàn xã hội.

- Huy động nguồn lực thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tích cực thu hút các doanh nghiệp số đầu tư vào thành phố.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao sẵn sàng tham gia vào quá trình chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng để trở thành lực lượng nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp về chuyển đổi số. Đồng thời có kế hoạch đào tạo nhân lực ở các lĩnh vực khác phục vụ cho sự phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

- Huy động nguồn lực thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; các cơ quan Đảng, nhà nước tiên phong, tích cực trong thực hiện chuyển đổi số để kết nối, vận động, thu hút các doanh nghiệp số đầu tư vào thành phố.

3. Quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Phối hợp với các nhà đầu tư, doanh nghiệp xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên toàn thành phố, bắt đầu từ các cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện, bảo đảm sự kết nối, liên thông trong toàn thành phố.

- Tiếp tục phát triển mạng di động 4G; tích cực triển khai hạ tầng mạng di động 5G; phấn đấu đến năm 2025 phủ cập dịch vụ mạng di động 5G và điện thoại di động thông minh để phục vụ quá trình chuyển đổi số.

- Sẵn sàng triển khai thí điểm những ứng dụng dịch vụ, nền tảng, giải pháp công nghệ mới để chuyển đổi số đối với các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới phục vụ chuyển đổi số.

4. Xây dựng Chính quyền số¹

- Phát triển các nền tảng cơ bản xây dựng chính quyền số phù hợp, có mô hình hiệu quả cho từng cấp, đảm bảo công khai minh bạch.

- Tăng cường sử dụng các ứng dụng dùng chung của tỉnh và các ứng dụng chuyên ngành trong thực hiện thủ tục hành chính và giao tiếp với người dân.

- Xây dựng hoàn thành các quy trình xử lý công việc nội bộ đồng thời chuyển đổi thành quy trình điện tử; đẩy mạnh số hóa hệ thống dữ liệu² trong tất cả các cơ quan, đơn vị của thành phố, bao gồm các cơ quan Đảng, Nhà nước, HĐND, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cũng như các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng kho dữ liệu dùng chung và phát triển hệ sinh thái dữ liệu mở. Hoàn thiện số hóa cơ sở dữ liệu trên các lĩnh vực: đất đai, quy hoạch, dân cư, giao thông, địa chính, y tế, văn hóa, giáo dục...

- Thực hiện số hóa hồ sơ và xây dựng kho dữ liệu số để các cơ quan nhà nước khai thác phục vụ hoạt động. 100% các hồ sơ công việc của thành phố và cấp xã -phường đều được xử lý trên môi trường mạng, được ký số và cập nhật, chia sẻ trên hệ thống dữ liệu (không bao gồm hồ sơ có nội dung Mật).

- Tiếp tục xây dựng “bộ phận một cửa liên thông điện tử” kết nối với Trung tâm hành chính công của Tỉnh. 100% hồ sơ dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 3, mức độ 4.

- Tiếp tục nâng cấp trung tâm IOC đi vào hoạt động thực chất, phát huy hiệu quả là trung tâm giám sát và tham mưu cho lãnh đạo Thành ủy, UBND thành phố trong điều hành, quản lý hoạt động của thành phố nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực. Xây dựng cơ sở dữ liệu và sử dụng hiệu quả hệ thống GIS. Đầu tư hoặc yêu cầu các doanh nghiệp đầu tư các thiết bị IoT quản lý chất lượng nước, chất lượng không khí, cảnh báo ngập...

5. Phát triển Kinh tế số

- Tập trung thu hút đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội.

¹ Giải thích: **Chính phủ điện tử** là chính phủ tin học hóa quy trình đã có, cung cấp trực tuyến các dịch vụ hành chính công đã có. **Chính phủ số** là chính phủ chuyển đổi số, đổi mới mô hình hoạt động, thay đổi quy trình làm việc, thay đổi cách thức cung cấp dịch vụ, nhanh chóng cung cấp dịch vụ công mới.

² Giải thích: “**Chuyển đổi số**” (Digital Transformation) có thể dễ bị nhầm lẫn với khái niệm “**Số hóa**” (Digitizing). Để phân biệt hai khái niệm này, có thể hiểu rằng “Số hóa” là quá trình hiện đại hóa, chuyển đổi các hệ thống thường sang hệ thống kỹ thuật số (chẳng hạn như chuyển từ tài liệu dạng giấy sang các file mềm trên máy tính, số hóa truyền hình chuyển từ phát sóng analog sang phát sóng kỹ thuật số...); trong khi đó, “Chuyển đổi số” là khai thác các dữ liệu có được từ quá trình số hóa, rồi áp dụng các công nghệ để phân tích, biến đổi các dữ liệu đó và tạo ra các giá trị mới hơn. Có thể xem “Số hóa” như một phần của quá trình “Chuyển đổi số”

- Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các Ngân hàng, doanh nghiệp trên địa bàn triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người dân (*Ứng dụng internet Banking của các Ngân hàng, Viettel Pay, VNPT Pay...*).

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cải cách hành chính công, chỉ số năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp số khởi nghiệp, khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Tạo điều kiện để thị trường thương mại điện tử trên địa bàn hoạt động lành mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững; Hỗ trợ giải pháp, công nghệ, phương thức để đưa các sản phẩm của các doanh nghiệp, người dân lên sàn thương mại điện tử.

Tập trung ưu tiên chuyển đổi số trong một số lĩnh vực, ngành sau:

+ *Lĩnh vực thương mại, dịch vụ*: Khuyến khích phát triển thương mại điện tử kết hợp với Logistic đối với các cơ sở kinh doanh; thực hiện phát triển khả năng thanh toán điện tử với 100% các cơ sở kinh doanh trên địa bàn thành phố, ưu tiên các hộ kinh doanh tại khu vực chợ Đồng Xoài.

+ *Lĩnh vực nông nghiệp*: Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, người dân tham gia các hoạt động trong nông nghiệp đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ số vào quy trình sản xuất, cung cấp dịch vụ nông nghiệp; Xây dựng dự án hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, các tiểu thương lĩnh vực nông nghiệp tham gia thực hiện chuyển đổi số. Tích hợp thông tin về nông nghiệp lên cổng thông tin điện tử xã, phường. Quảng bá nông sản lên trang thương mại điện tử để hỗ trợ người dân bán hàng...; Triển khai ứng dụng quản lý, giám sát nguồn gốc nông sản (ứng dụng trích xuất nguồn gốc)

6. Phát triển Xã hội số³.

- Thúc đẩy chuyển đổi số, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và đảm bảo tất cả các tầng lớp Nhân dân và doanh nghiệp tham gia có hiệu quả vào quá trình xây dựng xã hội số và hưởng lợi từ những lợi ích của chuyển đổi số.

- Thu hút đầu tư phát triển các khu, cụm dân cư, khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng số trong công tác quản lý xã hội tại địa phương. Phấn đấu 100% xã, phường chuyển đổi số.

- Triển khai và khai thác hiệu quả ứng dụng dữ liệu dân cư làm nền tảng phát triển các ứng dụng khác, sau đó kết nối thông tin về một mối để quản lý, chia sẻ và khai thác có hiệu quả.

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn hóa hoặc áp dụng bộ quy tắc ứng xử trên môi trường số cho người dân dựa trên nền tảng chuẩn mực văn hoá của đất nước, phù hợp với điều kiện thực tế của Đồng Xoài.

³ Giải thích: Thuật ngữ “**xã hội số**” dùng để chỉ một **xã hội** hiện đại, nơi công dân tương tác liền mạch với các khía cạnh khác nhau của cuộc sống, bao gồm công việc, giải trí và giao tiếp, qua các kênh kỹ thuật số thông qua mạng lưới có các thiết bị được kết nối thông minh.

- Hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin thông qua việc minh bạch thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; đầu tư trang thiết bị để người dân có điều kiện tiếp cận thông tin.

7. Chuyển đổi số một số lĩnh vực ưu tiên

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện chuyển đổi số 09 lĩnh vực ưu tiên theo Nghị quyết 04 – NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước⁴ và tập trung thực hiện các nội dung sau:

** Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường:*

Phối hợp, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lớn toàn diện nhằm quản lý hiệu quả lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường, bản đồ số của tỉnh có tính mở làm nền tảng phát triển các dịch vụ số phát triển kinh tế - xã hội; triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

** Chuyển đổi số trong lĩnh vực Giáo dục và đào tạo:* Đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, đào tạo thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển. Tận dụng công nghệ số để gia tăng khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng; số hóa tài liệu, giáo trình, xây dựng nền tảng chia sẻ giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Quản lý, đánh giá, nhận xét dạy, học và thi trực tuyến các nhà trường, kết quả học tập của học sinh trên môi trường internet.

** Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế:*

- Thúc đẩy chuyển đổi số ngành y tế, phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa để hỗ trợ người dân được khám, chữa bệnh từ xa, giúp giảm tải các cơ sở y tế, hạn chế tiếp xúc đông người. Xây dựng và từng bước hình thành hệ thống dịch vụ chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; sử dụng thanh toán điện tử, hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy. Tạo hồ sơ sức khỏe trực tuyến; Quản lý Y tế cơ sở.

- Xây dựng hệ thống trực tuyến thông minh liên kết tư vấn chuẩn đoán hình ảnh và khám, điều trị bệnh với các bệnh viện tuyến Trung ương với Trung tâm Y tế thành phố Đồng Xoài... Thử nghiệm triển khai sáng kiến "Mỗi người dân có một bác sỹ riêng" với mục tiêu mỗi người dân có một hồ sơ số về sức khỏe cá nhân.

** Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa:* Tăng cường tuyên truyền quảng bá các sản phẩm văn hóa, lịch sử; xây dựng hình ảnh con người Đồng Xoài ứng xử văn hóa- văn minh, thân thiện trên không gian mạng.

** Chuyển đổi số trong lĩnh vực an ninh trật tự:* Nâng chất lượng, sử dụng hiệu quả hệ thống camera an ninh, camera giao thông, phát hiện vi phạm và xử lý

⁴ Gồm: Quản lý dân cư, Quản lý tài nguyên, Quản lý giáo dục, Quản lý y tế, Quản lý giao thông, Quản lý tài chính – Ngân hàng, Quản lý nông nghiệp, Năng lượng và lĩnh vực sản xuất công nghiệp.

vi phạm. Quản lý trên các lĩnh vực dân cư, phòng chống tội phạm, trật tự giao thông...trên địa bàn thành phố.

8. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Tăng cường phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị của tỉnh; đội ngũ chuyên gia an toàn, an ninh mạng để kịp thời theo dõi, phòng ngừa, ngăn chặn, phối hợp xử lý, khắc phục các sự cố về an toàn, an ninh mạng và tội phạm sử dụng công nghệ cao.

- Quan tâm đầu tư trang thiết bị, phương tiện khoa học kỹ thuật để chủ động phòng ngừa, ứng phó với các nguy cơ, tác động tiêu cực của quá trình chuyển đổi số; bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy hoạt động trên môi trường số.

- Tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu; phòng chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính quyền điện tử; tham gia chia sẻ dữ liệu quản lý công dân trong một số lĩnh vực công trực tuyến như: Định danh điện tử, lưu trữ và truy xuất thông tin người dân.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức tự bảo vệ trên môi trường số.

9. Kinh phí thực hiện

- Huy động các nguồn lực thực hiện chuyển đổi số, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Huy động nguồn lực từ khu vực tư nhân thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số.

- Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số do các cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện.

Giao UBND thành phố tham mưu đầu tư kinh phí thực hiện công tác chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thu ngân sách hàng năm của thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao UBND thành phố triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố, trong đó xác định lộ trình thời gian thực hiện dự án, bố trí ngân sách cụ thể và phân công nhiệm vụ cho các phòng, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện. Tập trung tổ chức thực hiện xây dựng chuyên đổi số tại 2 phường điểm (phường Tân Bình, phường Tân Phú) theo chỉ đạo của Tỉnh. Đồng thời lựa chọn lĩnh vực phù hợp, lợi thế để triển khai thực hiện chuyển đổi số cho các xã, phường còn lại. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định, đề xuất điều chỉnh cập nhật các nội dung mới theo yêu cầu cầu Trung ương, Tỉnh ủy.

2. Hội đồng nhân dân Thành phố triển khai Chương trình giám sát việc thực hiện kế hoạch, chương trình hành động; UBMTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội

phối hợp với các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy giúp Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp Ban Dân vận Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan liên quan tổ chức học tập, quán triệt, triển khai và tuyên truyền sâu rộng kết quả thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

4. MTTQ và các đoàn thể chính trị- xã hội, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, xây dựng Chương trình, Kế hoạch để triển khai cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân hiểu và tham gia thực hiện tốt tiến trình chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

5. Đảng ủy các xã, phường chủ động nghiên cứu, triển khai công tác chuyển đổi số tại địa phương, chú trọng lựa chọn các nội dung lĩnh vực có lợi thế để đầu tư và thực hiện nghiêm các nội dung theo yêu cầu chuyển đổi số theo chương trình hành động của Thành ủy, kế hoạch của UBND thành phố.

6. Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt và xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình, đặc điểm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế sẽ có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Chương trình này được phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ thành phố,
- Các Ban xây dựng đảng Thành ủy,
- Các chi, Đảng bộ trực thuộc,
- Các phòng, ban, ngành,
MTTQ, các đoàn thể thành phố,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Tôn Ngọc Hạnh